

## GIẢNG DẠY TRIẾT HỌC MÁC-LÊNIN VỚI VIỆC HÌNH THÀNH PHẨM CHẤT CÁCH MẠNG CHO HỌC VIÊN Ở TRƯỜNG CHÍNH TRỊ

***Ths. Trần Thiên Tú***  
GV khoa LLM-LN, TTHCM

**T**riết học Mác-Lênin là bộ môn được giảng dạy trong các trường Đại học, Cao đẳng, Trung học chuyên nghiệp thuộc hệ thống giáo dục của Việt Nam; đối với hệ thống trường thuộc Học viện Chính trị-Hành chính quốc gia, thì đây là môn học rất quan trọng, không thể thiếu trong phần lý luận chính trị. Do tính chất đặc thù, học viên của các trường chính trị tỉnh, thành phố là những cán bộ đương chức và dự nguồn nên môn học này không những có chức năng trang bị cho học viên tri thức, thế giới quan, phương pháp luận khoa học; mà còn qua đó, giúp họ hiểu được những chủ trương, đường lối của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước, hình thành thái độ ứng xử, cách làm việc chuẩn mực trong thực tiễn công tác. Vì thế, bên cạnh nhiệm vụ trang bị kiến thức như là một khoa học, triết học Mác-Lênin cũng chính là bộ môn góp phần hình thành phẩm chất cách mạng cho học viên.

Triết học Mác-Lênin trang bị cho học viên những tri thức khoa học về thế giới, bởi đó là hệ thống lý luận chung nhất về tự nhiên, xã hội và tư duy con người. Đó là những tri thức về các nguyên lý, các quy luật cơ bản và không cơ bản về sự vận động và phát triển của thế giới. Bên cạnh đó, bằng quan điểm duy vật về lịch sử, triết học vạch ra được xu thế phát triển của xã hội

loài người, chỉ ra xu hướng tất yếu của loài người tiến lên chủ nghĩa cộng sản-một xã hội đầy tính nhân văn, đem lại ấm no, hạnh phúc cho mọi người. Tất cả những tri thức đó giúp học viên đổi mới tư duy, nhận thức rõ lý tưởng, nâng cao bản lĩnh chính trị, có ý thức bồi dưỡng phẩm chất, năng lực cá nhân để thích ứng với nền kinh tế đang trong quá trình đổi mới dưới ánh sáng của chủ nghĩa Mác-Lênin, tư tưởng Hồ Chí Minh, góp phần vào công cuộc cách mạng của đất nước.

Thông qua giảng dạy triết học, giảng viên xây dựng niềm tin của học viên đối với đường lối, chủ trương của Đảng và chính sách, pháp luật của Nhà nước trong sự nghiệp xây dựng một xã hội mới: xã hội chủ nghĩa.

Một trong những yêu cầu cơ bản, quan trọng nhất của hoạt động giáo dục, tuyên truyền là biến tri thức thành niềm tin, từ đó, ứng dụng vào hoạt động thực tiễn. Kiến thức chưa phải là mục tiêu cuối cùng của công tác giảng dạy, bởi muốn để người học áp dụng kiến thức mình được lĩnh hội vào thực tiễn một cách tự giác thì phải làm cho họ biết tin tưởng vào những điều mình đã học, tin vào kết quả mà kiến thức đó đem lại. Điều này có nghĩa, nhiệm vụ của người giảng là phải định hướng cho mọi người cùng thông nhất với một quan điểm, xem và bảo vệ quan điểm đó như chính kiến của

mình; có niềm tin sâu sắc đối với đường lối, chủ trương của Đảng và chính sách, pháp luật của Nhà nước. Để đảm bảo tính thuyết phục và hiệu quả, niềm tin đó phải được xây dựng trên cơ sở nhận thức khoa học đồng thời được kiểm chứng qua thực tiễn. Vì vậy, vai trò của người giảng là phải đưa ra những luận chứng xác đáng, chân thực nhằm luận giải, chứng minh những điều mình trình bày. Các đường lối, chính sách, của Đảng và Nhà nước ta hiện nay đều được xây dựng trên cơ sở những quy luật mang tính tất yếu và khách quan. Vì thế, giảng viên phải làm cho người nghe thấy được cơ sở khách quan, khoa học, hợp lý của đường lối, chính sách của Đảng và Nhà nước.

Giảng dạy triết học góp phần xây dựng thế giới quan khoa học, cách mạng; kiến tạo phẩm chất con người mới, phù hợp với môi trường kinh tế thị trường định hướng xã hội chủ nghĩa.

Trong quá trình đổi mới, đất nước ta đang hình thành hệ giá trị và chuẩn mực xã hội phù hợp với truyền thống, bản sắc dân tộc và yêu cầu của thời đại. Những nét cơ bản về phương hướng giáo dục tư tưởng, đạo đức và nhân cách được Đại hội VIII của Đảng xác định là: *"Tăng cường giáo dục công dân, giáo dục lòng yêu nước, chủ nghĩa Mác-Lênin và tư tưởng Hồ Chí Minh, giáo dục đạo đức và nhân văn, lịch sử dân tộc và bản sắc văn hóa dân tộc, ý chí vươn lên vì tương lai của bản thân và tiền đồ của đất nước"*. Như thế, quan niệm về phẩm chất đạo đức, nhân cách con người mới phù hợp với thời đại có những đặc điểm mới, sắc thái mới. Con người mới thích ứng với thời đại hiện nay phải là những con người không cam chịu đói

nghèo, thiếu thốn, có ý chí vươn lên làm giàu bằng sức lao động của mình. Đó là những con người dám nghĩ, dám làm, năng động, sáng tạo, không thụ động, không trông chờ vào những gì *"có sẵn"*. Đó là những con người có hiểu biết và kỹ năng về nhiều lĩnh vực, tức là con người đa năng; có năng lực nghề nghiệp vững vàng, *"nghệ tinh"*; có sự nhạy cảm, cơ động trong thị trường sức lao động của cơ chế thị trường luôn luôn biến đổi, phát triển.

Triết học phải làm cho học viên nhận thức được những đòi hỏi mới của thực tiễn và hướng về đó để học tập, rèn luyện, định hướng cho hoạt động của họ sau này.

Môn triết học đã và đang là môn học quan trọng trong hệ thống giáo dục sau bậc học phổ thông. Vì vậy, để giảng dạy tốt môn triết học kết hợp với nâng cao phẩm chất cách mạng của học viên có hiệu quả, giảng viên trước hết phải nắm vững phương pháp dạy học bộ môn này. Việc lựa chọn, vận dụng phương pháp giảng dạy đòi hỏi người giảng phải bao quát một cách tổng thể các nhân tố cơ bản của quá trình dạy học như: mục đích, nhiệm vụ và nội dung dạy học; các nguyên tắc dạy học; trình độ nhận thức, đặc điểm tâm sinh lý của học viên; điều kiện, cơ sở vật chất dạy và học... Trong giảng dạy triết học, những phương pháp chủ yếu được dùng là thuyết trình, đặt vấn đề, xêmina, hướng dẫn thảo luận, định hướng.

Phương pháp thuyết trình cho phép giáo viên truyền đạt có hiệu quả những nội dung lý luận khó tiếp cận, trừu tượng, phức tạp, chứa đựng nhiều thông tin mà học viên không dễ dàng tìm hiểu được. Vì vậy, phương pháp thuyết trình đã và đang được

sử dụng thường xuyên trong quá trình giảng dạy môn triết học nói riêng và các khoa học lý luận nói chung. Trên cơ sở nắm vững các phương pháp nghiên cứu, trình bày của các nhà kinh điển chủ nghĩa Mác-Lênin, phương pháp thuyết trình cho phép giảng viên trình bày một hình mẫu của tư duy lô-gíc, của cách đề cập và lý giải một vấn đề khoa học. Hình mẫu tư duy khoa học của giảng viên sẽ giúp cho học viên phát triển trí tuệ, hình thành phương pháp nhận thức mới, đáp ứng một trong những yêu cầu cơ bản chương trình.

Mục đích và nhiệm vụ của giảng dạy triết học không chỉ nhằm trang bị cho học viên những kiến thức lý luận, tư duy biện chứng, thế giới quan, phương pháp luận khoa học, mà còn giáo dục cho họ niềm tin và tình cảm sâu sắc trong quá trình lĩnh hội tri thức khoa học này. Phương pháp thuyết trình cho phép giảng viên tiếp xúc trực tiếp với học viên, truyền cho họ những tư tưởng, tình cảm lành mạnh, cao đẹp của mình; thông qua đó, niềm tin và hoài bão của họ được nhân lên.

Một trong những phương pháp giảng dạy kích thích tính chủ động, tích cực tư duy của học viên là phương pháp đặt vấn đề. Xét về mức độ và hiệu quả phát huy tính tích cực tư duy của học viên thì phương pháp đặt vấn đề có nhiều ưu thế hơn phương pháp thuyết trình. Chẳng hạn, phương pháp thuyết trình với đặc điểm cơ bản là thông báo-tái hiện có thể làm cho học viên rơi vào nhận thức thụ động, thiếu tự giác, thiếu sáng tạo. Ngược lại, phương pháp nêu vấn đề đòi hỏi học viên phải chủ động, tích cực khi tiếp cận các vấn đề khoa học đang được đặt ra; nhất là khi đã khám phá được những vấn đề mới mẻ của môn

học, họ sẽ có hứng thú khoa học, tự tin vào khả năng tìm tòi khoa học của mình.

Hình thức tổ chức dạy và học triết học khác được áp dụng phổ biến trong các học viện và trường chính trị là xêmina (thường chiếm 1/10 số giờ trong chương trình môn học). Xêmina triết học là một hình thức tổ chức dạy và học triết học để học viên tranh luận những vấn đề khoa học đã được tìm hiểu trước dưới sự hướng dẫn của giảng viên. Nó là hình thức giúp học viên củng cố và tăng cường những kiến thức về lý luận một cách vững chắc, hệ thống; tập dượt nghiên cứu khoa học; biết vận dụng lý luận triết học vào phân tích các hiện tượng và các quá trình phát triển của xã hội.

Có nhiều cách thức xêmina triết học. Có thể xêmina gắn với giáo trình, với các công trình khoa học cùng chủ đề, nhằm giúp học viên nắm vững vấn đề, tìm hiểu hầu hết các khía cạnh của vấn đề bằng cách tự nghiên cứu và thảo luận theo một hệ thống vấn đề nhất định. Có thể xêmina theo một chuyên đề nhất định. Đây là loại xêmina được áp dụng cho các vấn đề khoa học xã hội và nhân văn ở mức cao, tạo ra sự say mê, hứng thú có tính tự chủ, sáng tạo đối với học viên nghiên cứu khoa học. Cũng có thể xêmina gắn với các hiện tượng trong đời sống xã hội, dùng những kiến thức triết học để phân tích, giải thích và đề xuất các vấn đề, các quá trình kinh tế-xã hội của nước ta.

Như vậy, xuất phát từ nội dung khoa học của bộ môn triết học, với sự phối hợp sử dụng hợp lý các phương pháp giảng dạy, giảng viên có thể tăng cường hiệu quả công việc hình thành phẩm chất cách mạng cho học viên trong hệ thống các trường chính trị tỉnh, thành.